

Số: /KH-UBND

Kim Thành, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Kim Thành đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 28/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Kế hoạch số 166/KH-SYT ngày 01/6/2026 của Sở Y tế Hải Phòng về thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế thành phố Hải Phòng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân xã Kim Thành xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của thành phố và ngành Y tế về công tác dân số trong tình hình mới; phấn đấu đạt và duy trì vững chắc mức sinh thay thế (*bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,1 con*) trên địa bàn xã Kim Thành.

- Đưa chỉ tiêu duy trì mức sinh thay thế vào hệ thống các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của xã; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và Nhân dân trong việc xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về quy mô và mức sinh: Duy trì tổng tỷ suất sinh (TFR) đạt mức sinh thay thế; vận động 100% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 2 con; nâng tỷ lệ phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên trên địa bàn.

- Về sức khỏe sinh sản & Tiền hôn nhân:

+ Tỷ lệ nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt trên 90%.

+ Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát, sàng lọc trước sinh đạt trên 85%; tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát, sàng lọc sơ sinh đạt trên 90%.

+ 100% đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách được cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ miễn phí theo quy định.

3. Yêu cầu

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động; tập trung vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn (*khuyến khích kết hôn trước 30 tuổi*), các cặp vợ chồng sinh đủ hai con và phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Nhà nước và thành phố đối với công tác dân số.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các phòng, ban, Trạm Y tế, các đoàn thể xã và các thôn; bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả và duy trì kiểm tra, giám sát định kỳ.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương

- Đặt mục tiêu bảo đảm mức sinh thay thế thành chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội bắt buộc hàng năm của xã; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức và xét thi đua khen thưởng các thôn, đơn vị.

- Rà soát, bổ sung quy ước, hương ước các thôn; đưa nội dung thực hiện mỗi gia đình sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt thành tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa".

- Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức xã trong việc thực hiện chính sách dân số, không kết hôn muộn, không sinh con muộn và sinh đủ hai con.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động thay đổi hành vi

- Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền sâu rộng các thông điệp "Mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con", "Nam nữ kết hôn trước 30 tuổi, sinh con thứ hai trước 35 tuổi"; phân tích rõ tác hại của việc kết hôn muộn, sinh ít con đối với nguy cơ già hóa dân số và thiếu hụt nguồn lao động trong tương lai.

- Hình thức truyền thông

- + Phát sóng định kỳ trên hệ thống truyền thanh xã; đăng tải trên trang thông tin điện tử, cổng Zalo, Facebook chính thức của xã.

- + Tổ chức các buổi tư vấn chuyên đề, ngoại khóa về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân cho học sinh các trường THPT, thanh niên nông thôn và công nhân làm việc tại các cơ sở sản xuất trên địa bàn.

- + Phát huy vai trò tuyên truyền trực tiếp, "đi từng ngõ, gõ từng nhà" của đội ngũ Y tế thôn và Cộng tác viên dân số.

3. Mở rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ Sức khỏe sinh sản / Kế hoạch hóa gia đình và quản lý địa bàn

- Quản lý biến động dân số: Trạm Y tế xã chỉ đạo Y tế thôn, CTV dân số lập sổ theo dõi, quản lý 100% danh sách thanh niên trong độ tuổi kết hôn và các cặp vợ chồng mới cưới để có biện pháp tư vấn, vận động phù hợp.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ: Đổi mới quy trình khám, tư vấn chăm sóc SKSS tại Trạm Y tế xã; triển khai tư vấn dự phòng vô sinh, tầm soát sàng lọc trước sinh và sơ sinh. Bố trí góc tư vấn Dân số - Sức khỏe sinh sản thân thiện cho vị thành niên, thanh niên.

- Hậu cần phương tiện tránh thai: Quản lý và cấp phát kịp thời, đầy đủ các loại phương tiện tránh thai miễn phí (*bao cao su, thuốc tránh thai, dụng cụ tử cung...*) cho các đối tượng ưu tiên theo quy định.

4. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

- Tổ chức rà soát, lập hồ sơ và chi trả kịp thời chính sách hỗ trợ đối với phụ nữ sinh con thứ hai trước 35 tuổi theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố.

- Đề xuất khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, thôn, dòng họ và cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số, duy trì mức sinh thay thế bền vững.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã đưa các chỉ tiêu về mức sinh thay thế vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã; theo dõi, tổng hợp chung tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn các thôn bổ sung nội dung thực hiện chính sách dân số, sinh đủ hai con vào quy ước, hương ước thôn; lồng ghép đánh giá tiêu chuẩn "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa".

- Chủ trì rà soát các đối tượng thụ hưởng chính sách xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo để phối hợp với Trạm Y tế triển khai các chính sách hỗ trợ kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì về mặt chuyên môn; chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ Y tế thôn, Cộng tác viên dân số thực hiện công tác rà soát, nắm bắt biến động dân số, lập danh sách quản lý đối tượng trên địa bàn xã.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, lập hồ sơ và tham mưu thực hiện chi trả chính sách hỗ trợ đối với phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi theo Nghị quyết 49/2025/NQ-HĐND.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ, an toàn các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình, quản lý và cấp phát phương tiện tránh thai miễn phí đúng đối tượng.

- Thực hiện công tác báo cáo thống kê chuyên ngành dân số theo quy định.

3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách xã hàng năm để bảo đảm cho các hoạt động của Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch (bao gồm chi hỗ trợ trực tiếp, chi hội nghị, tuyên truyền, chi phụ cấp/hỗ trợ CTV dân số...) theo đúng quy định tài chính hiện hành.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xây dựng chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và thành phố về công tác dân số.

- Đưa tin kịp thời về các hoạt động triển khai, gương điển hình tiên tiến, biểu dương các hộ gia đình sinh đủ 2 con, nuôi dạy con tốt.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đoàn Thanh niên xã: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên không kết hôn muộn (khuyến khích kết hôn trước 30 tuổi); tích cực tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tuyên truyền, vận động hội viên sinh đủ 2 con, nuôi dạy con tốt, không sinh con muộn; lồng ghép nội dung dân số vào sinh hoạt chi hội phụ nữ; hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các chính sách ưu đãi.

- Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh xã: Vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên gương mẫu chấp hành chính sách dân số, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc triển khai công tác dân số tại địa bàn thôn.

- Phối hợp chặt chẽ với Y tế thôn, Cộng tác viên dân số nắm chắc biến động dân số; đưa các nội dung tuyên truyền dân số vào các buổi họp thôn.

- Đưa việc thực hiện chính sách dân số thành tiêu chí bình xét các danh hiệu văn hóa ở thôn.

7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách xã và các nguồn kinh phí hỗ trợ, xã hội hóa hợp pháp khác theo quy định.

8. Chế độ báo cáo

- Các phòng, ban, ngành, Trạm Y tế, các thôn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xã) trước ngày 20 tháng 11 hàng năm.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Trạm Y tế xã tổng hợp, tham mưu UBND xã dự thảo báo cáo gửi Sở Y tế Hải Phòng (qua Chi cục Dân số và Trẻ em) và UBND thành phố trước ngày 01 tháng 12 hàng năm theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Kim Thành đến năm 2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP Hải Phòng;
- TTr Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tình